CTCP Đầu tư tài sản Koji (HSX: KPF)

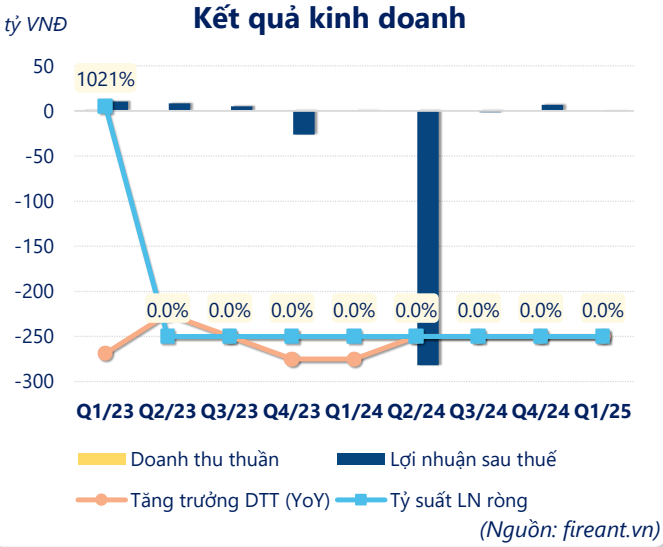
FireAnt

Ngày 31/03/2025	1,210 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-26.2%	-49.4%

ROE 2024: -42.3% (+/- YoY ▼ 42.5%)

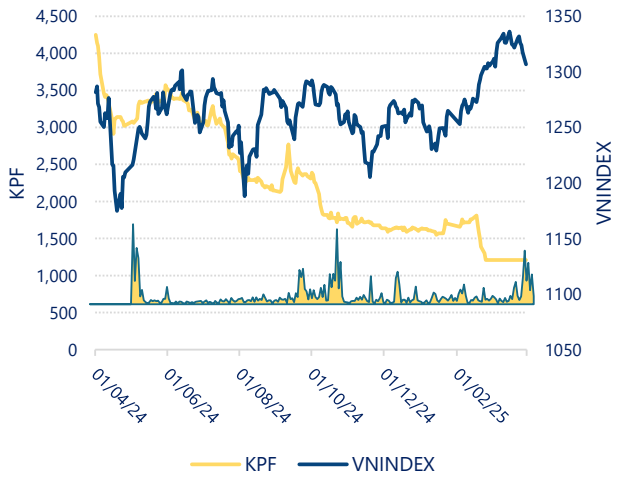
	Q1/25	2024
DT thuần	0 tỷ VNĐ	0 tỷ VNĐ (YoY ▼ 1.00 ▼ 100%)
LN gộp	0 tỷ VNĐ	0 tỷ VNĐ (YoY ▼ 1.00 ▼ 100%)
LN thuần	0.17 tỷ VNĐ (QoQ ▼ 7.52 ▼ 97.8%; YoY ▲ 0.05 ▲ 39.4%)	-275 tỷ VNĐ (YoY ▼ 277 ▼ 11587%)
LN sau thuế	-0.05 tỷ VNĐ (QoQ ▼ 6.65 ▼ 101%; YoY ▼ 0.13 ▼ 163%)	-277 tỷ VNĐ (YoY ▼ 278 ▼ 27369%)

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

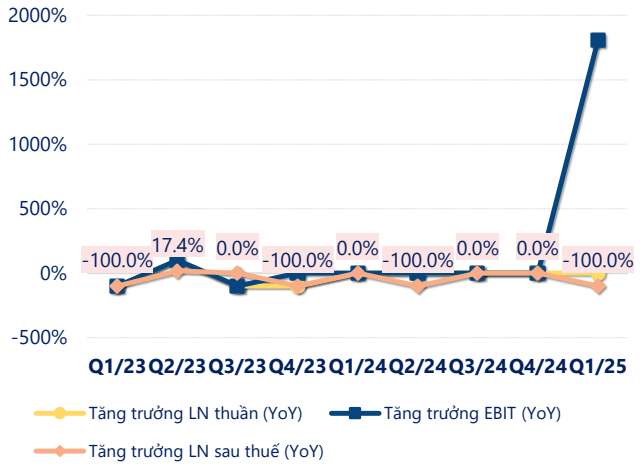
Lịch sử giá



CTCP Đầu tư tài sản Koji (HSX: KPF)

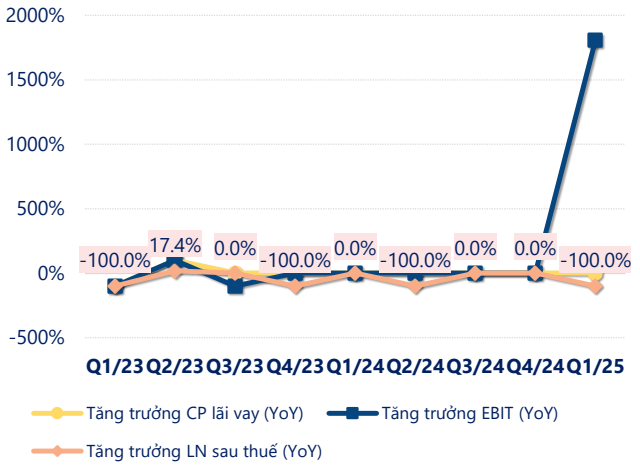
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



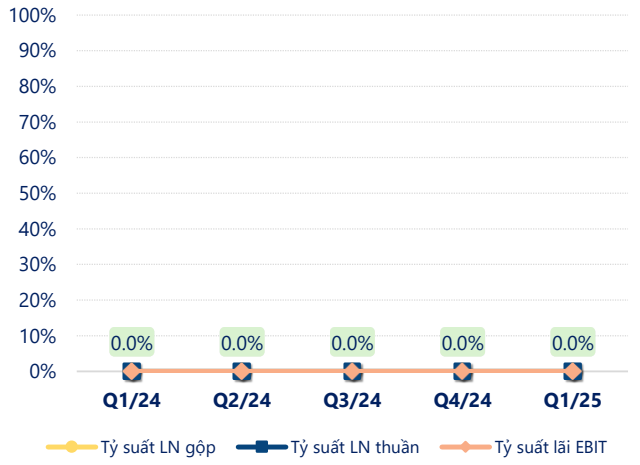
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



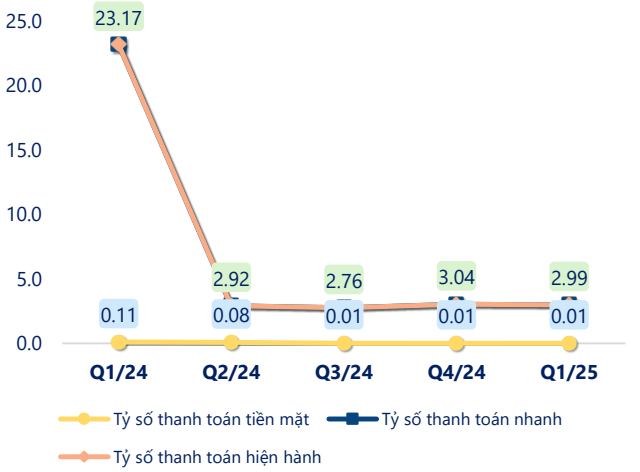
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



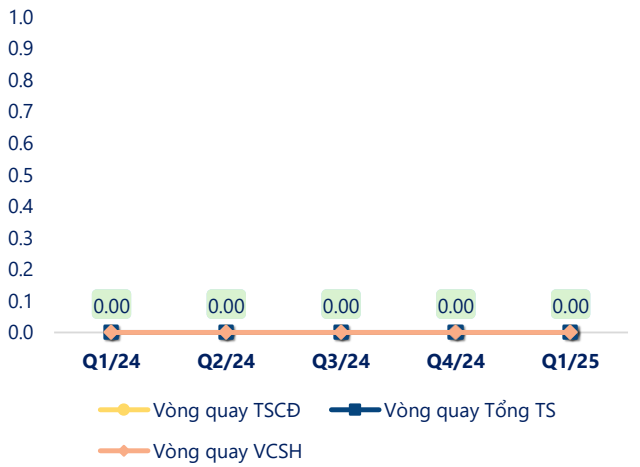
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



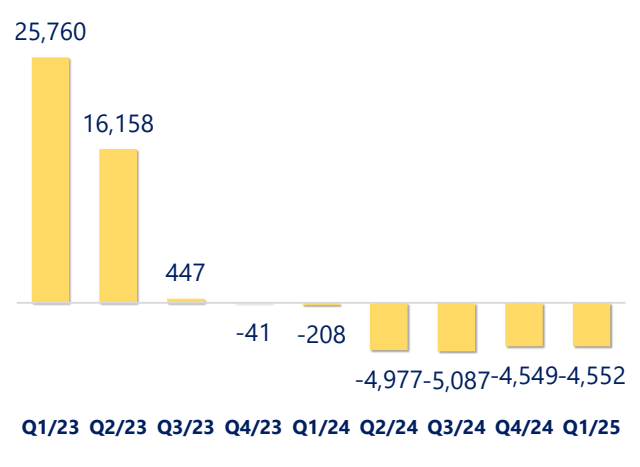
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

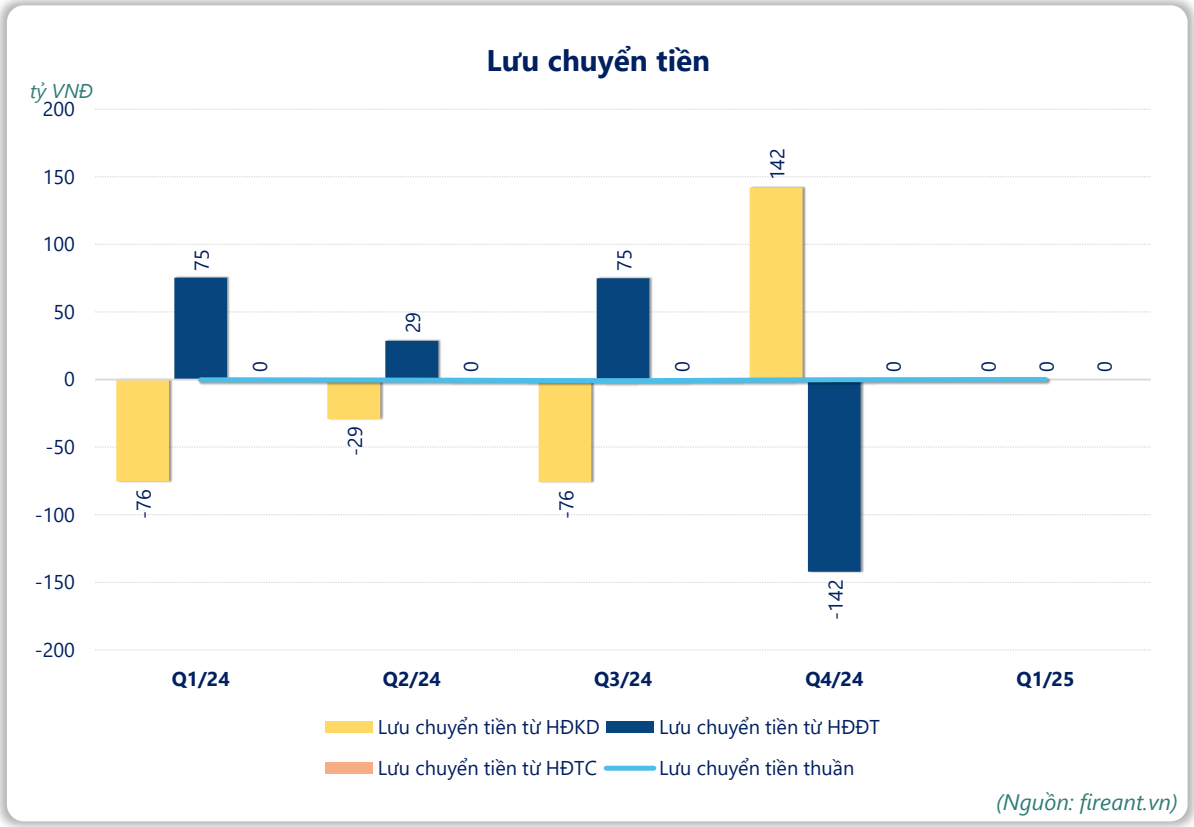


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư tài sản Koji (HSX: KPF)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**0**	**0.00**		**0**	**1.00**	**-100%**
Giá vốn hàng bán	0	0.00		0	0	
Lợi nhuận gộp	0	0.00		0	1.00	-100%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.68	-100.0%	18.6	42.4	-56.1%
Chi phí TC	0.01	0.03	-58.2%	1.35	3.73	-63.9%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**-0.18**	**0.54**	**-133%**	**293**	**37.2**	**686%**
LN thuần từ HĐKD	0.17	0.12	39.4%	-275	2.40	-11587%
Lợi nhuận khác	**-0.22**	**-0.01**	**-2073%**	**-1.49**	**-0.88**	**-69.6%**
LN trước thuế	-0.05	0.10	-150%	-277	1.52	-18319%
Lợi nhuận sau thuế	**-0.05**	**0.08**	**-163%**	**-277**	**1.02**	**-27369%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-0.05**	**0.08**	**-163%**	**-277**	**1.02**	**-27369%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)